

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST

Ngày: 15-01-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Cà Văn Pân; bà Bùi Thị Bưởi;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Văn Tía, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2017/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Tiến Ch (*Tên gọi khác: không*); Sinh ngày 09 tháng 8 năm 1982 tại Sơn La; Nơi cư trú: tổ 3, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính : Nam; Tôn giáo : Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đặng Đình C, sinh năm 1951; Con bà: Nguyễn Thị M sinh năm 1953; Bị cáo có vợ: Khúc Thu H và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không có; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 31/8/2017, Đặng Tiến Ch đi xe khách từ tổ 2, phường Quyết Tâm đến Trung tâm văn hóa tỉnh thuộc tổ 8, phường Chiềng Lè, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Ch gặp một người đàn ông nhưng không biết tuổi và địa chỉ, Ch hỏi mượn điện thoại để gọi cho một người nam giới tên là T để hỏi mua ma túy. T đồng ý và hẹn Ch ra khu vực phía sau cơ quan Phòng cháy thuộc Công an tỉnh Sơn La ở tổ 9, phường Tô Hiệu để mua bán ma túy.

Sau khi trao đổi, Ch mua được của T 01 gói ma túy với giá 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*), Ch cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi về khu vực tổ 2, phường Quyết tâm tìm chỗ sử dụng thì bị Công an thành phố Sơn La phát hiện, lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Công an thành phố Sơn La thu giữ được vật chứng gồm: 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng (*Theo lời khai của Ch là Hêrôin*), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell đã qua sử dụng.

Cùng ngày 31/8/2017, Công an thành phố Sơn La tiến hành cân tịnh vật chứng, kết quả gói ma túy thu giữ của bị cáo Ch có trọng lượng 0,21 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu ĐC1, còn lại 0,15 gam niêm phong lại ký hiệu ĐC2 nhập kho vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 866/KLMT ngày 05/9/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu ĐC1 là chất ma túy, loại chất Hêrôin; Không hoàn lại mẫu vật gửi giám định*”. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 0,21 gam Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 155/KSĐT ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Đặng Tiến Ch về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Tiến Ch khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Tiến Ch phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14, xử phạt bị cáo Đặng Tiến Ch từ 20 (*Hai mươi*) tháng đến 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự do bị cáo là người mắc nghiện ma túy, thu nhập thấp, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, bị cáo không có tài sản riêng.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (*Một*) chiếc phong bì viên xanh đỏ đã niêm phong mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Đặng Tiến Ch tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 31/8/2017; 01 vỏ phong bì niêm*

phong ban đầu đã bóc mở + một mảnh ni lon màu xanh + Mẫu lưu kho ký hiệu ĐC2 = 0,15 gam”, mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong; đề nghị trả bị cáo 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màn hình bị nứt vỡ, nắp vỏ màu đen, số Imei 5 số cuối 67874 đã qua sử dụng do không liên quan trong vụ án, theo điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo phải nộp 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt để sớm được trở về với gia đình và cộng đồng và làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn la, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Vào ngày 31/8/2017, Đặng Tiến Ch đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,21 gam Hêrôin, mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị tổ công tác Công thành phố Sơn La kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Đặng Tiến Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Nay là điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015), như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

1. “*Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*”.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai 01 năm đến 05 năm ”:

a).....

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”.

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Đặng Tiến Ch với số lượng tàng trữ Hêrôin không lớn, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân, do bị cáo là người đã và đang bị mắc nghiện ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra vào ngày 31 tháng 8 năm 2017, ngày 21 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ra bản Cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Tiến Ch về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng pháp luật, tuy nhiên khi xét xử bị cáo ngày 15 tháng 01 năm 2018, Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Được sửa đổi bổ sung năm 2017*) đã có hiệu lực thi hành, nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 (*một*) đến 05 (*năm*) năm tù đối với bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội và Công văn số 04 ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao để xem xét mức hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do cố ý. Hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã được giáo dục, biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, song vẫn cố tình phạm tội, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Đặng Tiến Ch: không có tiền án, không có tiền sự, bị cáo nghiện ma túy lâu năm, đã một lần đi cai nghiện ma túy bắt buộc với thời gian 12 tháng nay tái nghiện. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, song cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, cần lên một mức án tương xứng với

hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, nhất là công tác phòng, chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Bị cáo đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Song, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, là người nghiện ma túy, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc 0,21 gam Hêrôin, bị cáo khai nhận do bị cáo mua của người tên là Tuấn, không biết tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[4]. Về vật chứng vụ án: Đối với số vật chứng 0,15g Hêrôin ký hiệu ĐC2 và 01 chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Đặng Tiến Ch tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 31/8/2017; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + một mảnh giấy nilon màu xanh*”, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong, cần tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan trong vụ án cần trả lại cho bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Tiến Ch phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội khóa 14:

Xử phạt bị cáo Đặng Tiến Ch 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ tạm giam (*ngày 31/8/2017*).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01(*Một*) chiếc phong bì viền xanh đỏ đã niêm phong mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng lưu kho vụ Đặng Tiến Ch tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 31/8/2017; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + một mảnh ni lon màu xanh + Mẫu lưu kho ký hiệu DC2 = 0,15 gam*”, mặt sau có chữ ký và họ tên của thành phần tham gia niêm phong; Tuyên trả bị cáo 01(*Một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màn hình bị nứt vỡ, nắp vỏ màu đen, số Imei 5 số cuối 67874 đã qua sử dụng (*theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2017 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo Đặng Tiến Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Tiến Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA thành phố;
- Trại giam;
- Bị cáo
- THA phạt tù;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Đặng Thị Hương

